

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C R
THÀNH PHỐ C T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2021/HS-ST

Ngày: 01/07/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C R , THÀNH PHỐ C T**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hồng Gấm**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Hạnh Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân quận C R , thành phố C T.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C R tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Oanh** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 01 tháng 07 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C R xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/HSST ngày 23 tháng 06 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 25/06/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn H V , sinh năm 1995, tại C T; Nơi thường trú: 63 ấp Nhơn Phú, xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố C T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn V H và con bà Nguyễn T C . Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/06/2021, bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C R , thành phố C T.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Nguyễn T T**, sinh năm 1988. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 93/8 Trần Bình Trọng, phường A P , quận N K, thành phố C T.

- Người làm chứng:

1. Ông **Thái T N Q**, sinh năm 2000. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 54/1 Hùng Vương, phường T B, quận N K, thành phố C T.

2. Ông **Nguyễn V T**, sinh năm 1956. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 24/1A khu vực Thạnh Mỹ, phường L B, quận C R , thành phố C

T.

3. Bà **Trần L T**, sinh năm 1973. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 285 Phạm Hùng, khu vực Yên Thạnh, phường T T, quận C R , thành phố C T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/6/2021, bị cáo Nguyễn H V cùng một số người bạn làm chung tại Công ty Lạc Tỷ đi nhậu trên địa bàn huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, tại đây bị cáo uống khoảng 500ml rượu thì nghỉ nhậu rồi điều khiển xe mô tô biển số 60B6-161.40 hướng về thành phố C T để đi đến nhà bạn nhậu tiếp. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, bị cáo đi đến chốt kiểm dịch Covid-19 đóng tại ngã ba đường Phạm Hùng và đường Hàng Gòn thuộc khu vực Yên Trung, phường L B, quận C R , thành phố C T đã không chấp hành hướng dẫn rẽ phải để kiểm tra y tế mà chạy thẳng vượt qua chốt kiểm dịch covid 19 nên bị lực lượng tại chốt chặn lại. Phát hiện bị cáo điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn nên chốt kiểm dịch Covid 19 đã báo cho lực lượng Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an quận C R , thành phố C T đến tiến hành xử lý theo đúng quy định. Nhận được sự điều động của Ban chỉ huy, các đồng chí: Nguyễn T T, Phan V H và Trần H B T đến hiện trường tiếp nhận giải quyết. Khi đến nơi ông T đã tiến kiểm tra nồng độ cồn đối với bị cáo và thông báo kết quả kiểm tra là 1.251 mg/lít khí thở nên tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản tạm giữ giấy phép lái xe số 790144010813 mang tên Nguyễn H V và xe mô tô biển số 60B6-161.40. Bị cáo xin lực lượng Cảnh sát giao thông bỏ qua lỗi vi phạm hành chính nhưng không được sự chấp thuận, từ đó bị cáo không đồng ý ký tên vào các biên bản vi phạm và muốn lấy lại xe mô tô. Khi bị cáo thấy xe nâng chuyên dụng chở xe đi, bị cáo đã tức giận và nhặt 02 (hai) cục gạch ống (loại gạch có bốn lỗ) ở công trình xây dựng nhà dân gần đó rồi chạy lại tấn công ông Nguyễn T T, bị cáo dùng tay phải có cầm 01 (một) cục gạch đánh ông T gây thương tích ở cánh tay trái. Sau đó, ông T đẩy bị cáo ra và bị cáo bỏ chạy nên bị lực lượng cục năng truy đuổi không chế.

Tang vật thu giữ: 02 (Một) cục gạch ống (loại gạch có 04 lỗ) đã bị vỡ thành nhiều mảnh; 01 (Một) cái nón bảo màu xám (Đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-CR, ngày 22 tháng 06 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C R truy tố bị cáo Nguyễn H V về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo Khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 330; Điều 38; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn H V từ 09 (Không chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 02 (Một) cục gạch ống (loại gạch có 04 lỗ) đã bị vỡ thành nhiều mảnh; 01 (Một) cái nón bảo hiểm màu xám.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông T không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị không đặt ra xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như quyết định truy tố đã truy tố. Bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sớm trở về sinh hoạt và hòa nhập với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và trình tự, thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông T, và người làm chứng ông Q, ông T, bà T có đơn xin xét xử vắng mặt trong quá trình điều tra đã có ý kiến, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/6/2021, sau khi đã uống rượu, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60B6 – 161.40 đến chốt kiểm dịch Covid-19 đóng tại ngã ba đường Phạm Hùng và đường Hàng Gòn thuộc khu vực Yên Trung, phường L B, quận C R , thành phố C T đã không chấp hành hướng dẫn rẽ phải vào đường Hàng Gòn để kiểm tra y tế mà chạy thẳng vượt qua chốt kiểm dịch covid 19 nên bị lực lượng tại chốt chặn lại. Phát hiện bị cáo điều khiển xe mô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn nên chốt kiểm dịch Covid 19 đã báo cho lực lượng Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an quận C R , thành phố C T đến tiến hành xử lý theo

đúng quy định. Sau khi lực lượng Cảnh sát giao thông đến hiện trường thì tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với bị cáo Nguyễn H V và thông báo kết quả kiểm tra là 1.251 mg/lít khí thở rồi tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản tạm giữ giấy phép lái và xe mô tô biển kiểm soát số 60B6-161.40 thì bị cáo xin lực lượng Cảnh sát giao thông bỏ qua lỗi vi phạm hành chính nhưng không được sự chấp thuận nên bị cáo không những không chấp hành việc ký tên vào các biên bản vi phạm mà còn thực hiện hành vi dùng 02 cục gạch uy hiếp, tấn công lực lượng cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông làm cho đồng chí Trung gây thương tích ở cánh tay trái nhằm mục đích lấy lại xe mô tô.

Lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra lại tại phiên tòa nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Chống người thi hành công vụ”* theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điều khoản luật đã nêu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan Nhà nước đang thực thi công vụ, xâm phạm đến hoạt động, tình hình quản lý của Nhà nước, của cán bộ công chức và của những người được giao nhiệm vụ, công vụ được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây lo sợ, bất an trong nhân dân trước tình hình các tội phạm chống đối người thi hành công vụ diễn ra ngày càng mạnh mẽ, táo bạo, liều lĩnh như hiện nay.

Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được ông T là cán bộ cảnh sát giao thông đang thực thi nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trong lĩnh vực giao thông trên địa bàn đã được phân công, bản thân bị cáo biết hành vi của mình khi tham gia giao thông mà có nồng độ cồn vượt mức cho phép không chấp hành mà còn sử dụng công cụ, dùng vũ lực một cách mạnh mẽ, hết sức quyết liệt nhằm mục đích chống đối người thi hành công vụ, bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp, cố ý thực hiện với ý thức mong muốn hậu quả xảy ra. Điều đó cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện.

Đối với hành vi bị cáo dùng cục gạch gây thương tích cho ông T do thương tích không đáng kể; ông T từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo về tội Cố ý gây thương tích nên Cơ quan điều tra không xử lý hành vi bị cáo về tội danh khác là phù hợp.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bà ngoại là người có công cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Trên cơ sở xem xét toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tạo điều kiện để bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các loại tài sản thu giữ bao gồm:

02 (Một) cục gạch ống (loại gạch có 04 lỗ) đã bị vỡ thành nhiều mảnh là phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; 01 (Một) cái nón bảo hiểm màu xám tại phiên tòa bị cáo không đề nghị nhận lại và tài sản không có giá trị lớn nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt dù được tòa án triệu tập hợp lệ qua các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn H V** phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 330; Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn H V** 09 (Không chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09/06/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 (Một) cục gạch ống (loại gạch có 04 lỗ) đã bị vỡ thành nhiều mảnh và 01 (Một) cái nón bảo hiểm màu xám (Đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn H V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND TP. C T;
- VKSND Q. C R ;
- Chi Cục THA Q. C R ;
- Cơ quan điều tra - Công an Q. C R ;
- Nhà tạm giữ Công an quận C R ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

TRẦN THỊ HỒNG GÁM